

Morning Note

18/10/2023



Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam



Đà giảm có thể thu hẹp về cuối phiên



SCAN MÃ QR
MỞ TÀI KHOẢN
CHỨNG KHOÁN NGAY

www.yuanta.com.vn



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Lợi suất trái phiếu Mỹ bật tăng mạnh trở lại lên mức cao nhất kể từ năm 2007.

- Lợi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm của Mỹ đã tăng lên 4,8% trở lại mức cao nhất năm 2007. Bên cạnh đó lợi suất trái phiếu kỳ hạn 30 năm tăng lên 4,9% và trái phiếu kỳ hạn 2 năm cũng vượt mức 5,2%. Nhà đầu tư đang chờ đợi thêm bình luận từ một số quan chức Fed trong tuần này, đặc biệt là sự xuất hiện của Chủ tịch Fed Powell trước Câu lạc bộ Kinh tế New York vào thứ Năm để có thêm thông tin chi tiết về các bước tiếp theo của ngân hàng trung ương. Hiện tại xu hướng giữ lãi suất ở mức cao trong thời gian dài vẫn đang được ưu tiên hàng đầu, tuy nhiên những động thái tiếp theo là không chắc chắn và phụ thuộc vào dữ liệu kinh tế.
- Đồ thị lợi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm của Mỹ đóng cửa tăng 2.7% trong phiên giao dịch ngày 17/10/2023. Đồ thị giá đã vượt đỉnh ngắn hạn hồi đầu tháng 10 và chưa có dấu hiệu dừng lại, đang tiến lên vùng kháng cự tiếp theo quanh mức 5%. Đồng thời, xu hướng ngắn hạn của lợi suất trái phiếu vẫn duy trì xu hướng TĂNG.

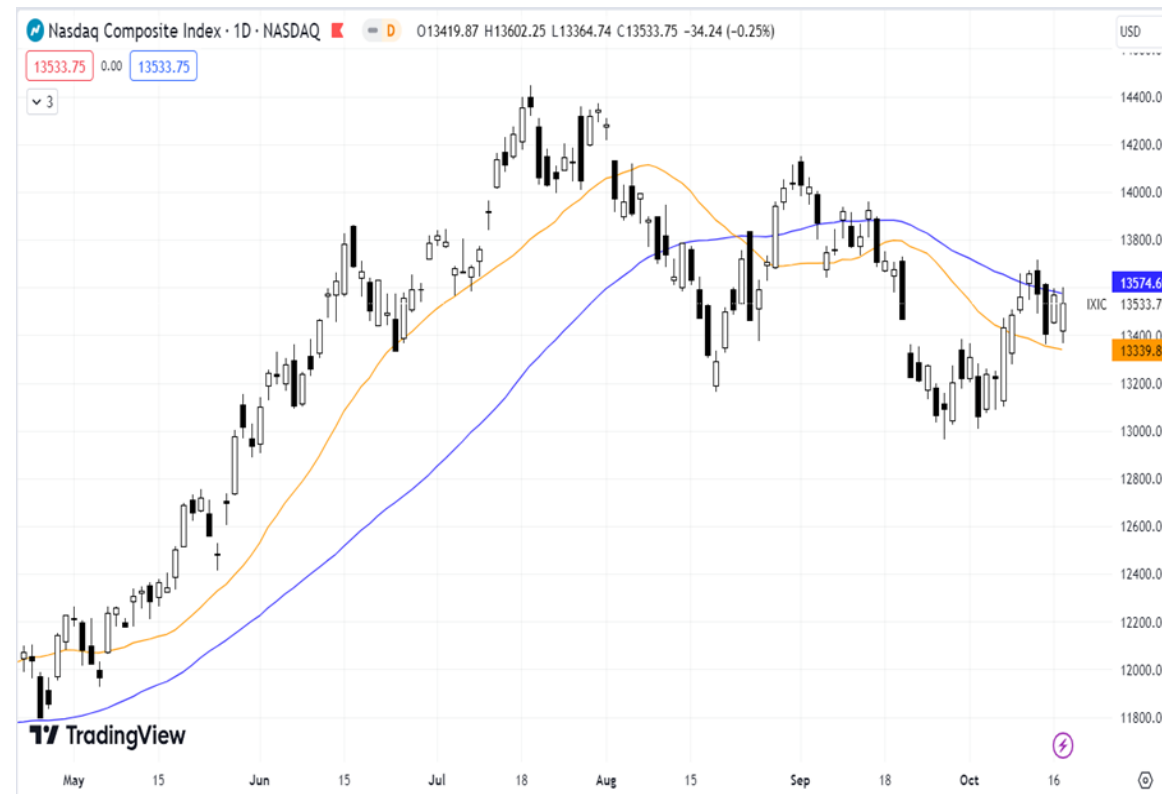


Diễn biến lợi suất trái phiếu. Nguồn: Tradingview

Phố Wall đi ngang trước dữ liệu doanh số bán lẻ tăng vượt dự báo.



- Các chỉ số chính của Phố Wall đã xóa sạch mức tăng trước đó và kết phiên gần như đi ngang trong bối cảnh lợi suất trái phiếu kho bạc tăng và các nhà đầu tư lo ngại về lãi suất cao hơn sau dữ liệu doanh số bán lẻ tăng vượt dự báo. Doanh số bán lẻ ở Mỹ đã tăng 0,7% trong tháng 9, sau mức tăng 0,8% được điều chỉnh tăng trong tháng 8 và đánh bại dự báo tăng 0,3%. Dữ liệu tiếp tục chỉ ra chi tiêu tiêu dùng mạnh mẽ bất chấp giá cả và chi phí vay cao. Doanh số bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ ghi nhận mức tăng lớn nhất (3%).
- Đồ thị giá của chỉ số Nasdaq đóng cửa giảm nhẹ 0.2%, đồ thị giá đang có xu hướng tích lũy và biến động trong biên độ hẹp trên vùng hỗ trợ ngắn hạn quanh đường trung bình 20 phiên tại mức 13,350 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả 3 chỉ số Dow Jones, S&P 500 và Nasdaq vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Nasdaq. Nguồn: Tradingview

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	16/10	-	-	0.41%
DB FTSE	16/10	-	-	0.70%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	16/10	-	-	1.09%
Kim Kindex VN30	16/10	-	-	-0.75%
Premia MSCI	16/10	-	-	1.07%
Fubon FTSE	17/10	5,500	51	3.54%
E1VFN30	13/10	-	-	-0.01%
FUEVFN30	16/10	-	-	-0.89%
FUESSVFL	16/10	-	-	0.58%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam

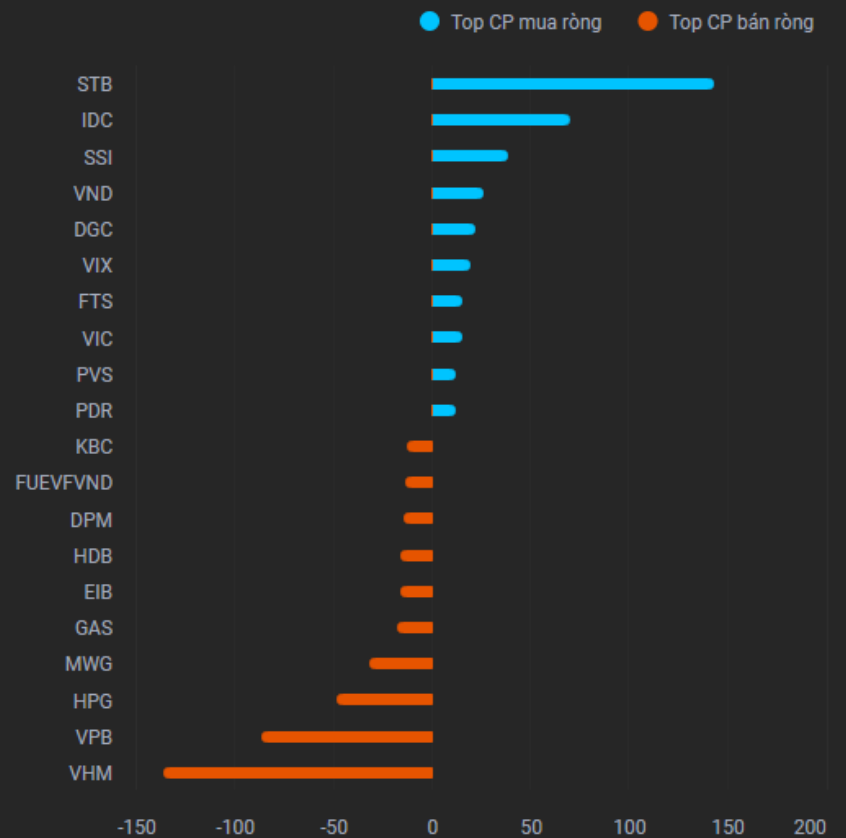


Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

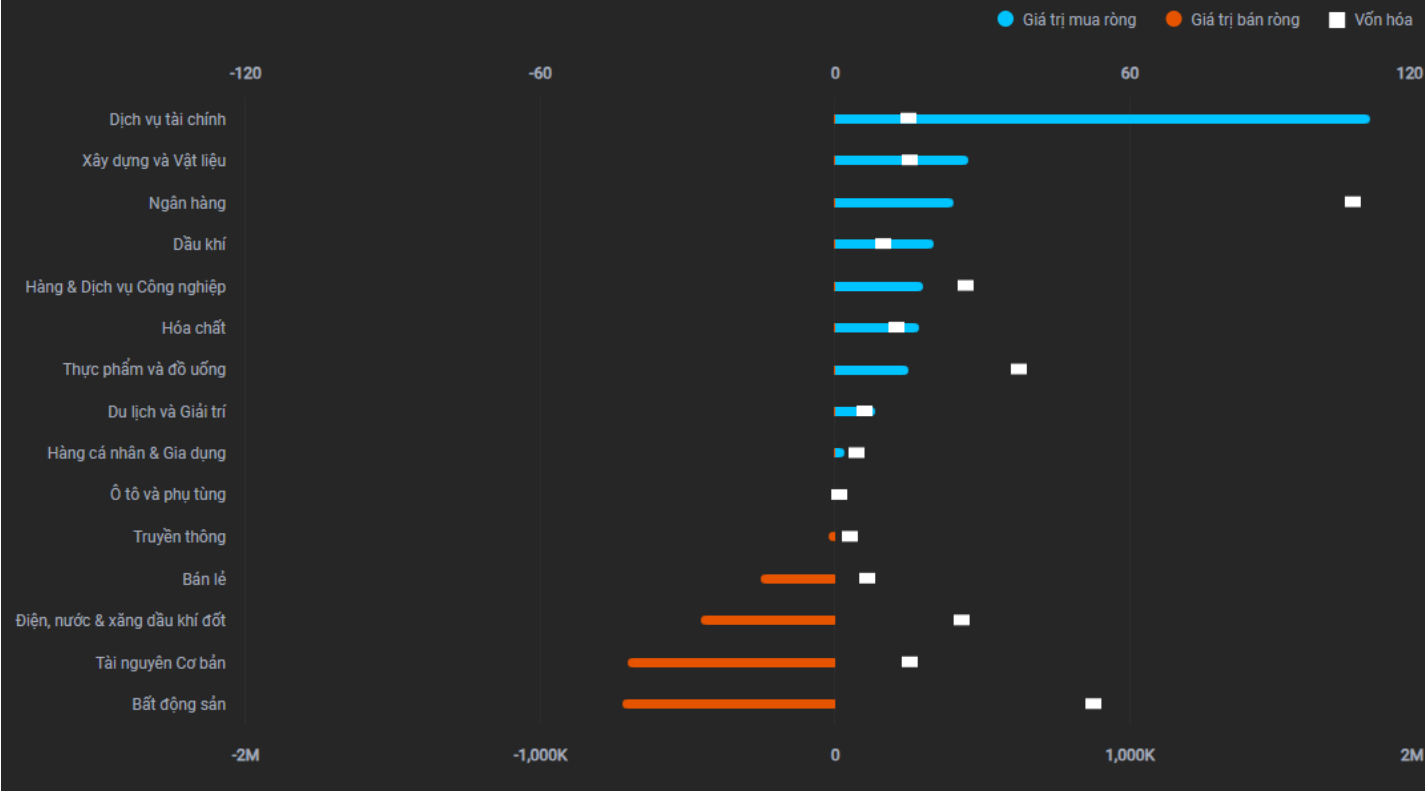
<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	17/10/2023	Tuần 16-20/10	Tháng 10/2023	Quý 4/2023	6 tháng cuối năm 2023	Năm 2023
Khối ngoại	111	(761)	(2,929)	(2,929)	(11,789)	(9,839)
Tự doanh	197	189	(874)	(874)	3,036	5,598
Cá nhân	(131)	923	3,652	3,652	13,768	21,706

Khối ngoại mua ròng 111 tỷ, nhóm Dịch vụ tài chính được mua ròng mạnh

TOP CỔ PHIẾU MUA VÀ BÁN RÒNG



DÒNG VỐN NGOẠI THEO NHÓM NGÀNH (Tỷ đồng)



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 197 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
VPB	86.93
GKM	26.76
MWG	24.33
FUEVFN	19.32
PVS	17.69

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
FIR	26.73
MBB	3.97
LTG	3.82
TCB	3.78
PVD	3.18

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà giảm và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm tra lại vùng đáy cũ gần mức hỗ trợ 1,110 điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, chúng tôi kỳ vọng lực cầu bắt đáy có thể gia tăng trong phiên kế tiếp khi chỉ số VN-Index giảm về gần mức hỗ trợ 1,110 điểm, đặc biệt các chỉ báo kỹ thuật giảm mạnh về lại gần vùng quá bán cho nên lực cầu giá thấp được kỳ vọng có thể gia tăng trong phiên tới và mức hỗ trợ 1,110 điểm của chỉ số VN-Index có thể sẽ chưa thể bị phá vỡ. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm cho thấy các nhà đầu tư đang bị quan trở lại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, trong ngắn hạn, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể hạn chế bán tháo và có thể mua vào tại nhịp giảm mạnh khi chỉ số VN-Index giảm về gần vùng 1,110 điểm của chỉ số VN-Index. Ngoài ra, chúng tôi lưu ý các vị thế mua mới chỉ nên dành tỷ trọng thấp và chỉ tăng tỷ trọng cổ phiếu khi xu hướng ngắn hạn của thị trường xác nhận tăng.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Đồ thị giá chưa thể xuyên thủng mức hỗ trợ 82.86 điểm



- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 85.52 điểm (-2.7%) với khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp. Đồng thời, đồ thị giá giảm về gần vùng hỗ trợ 82.86 điểm và các chỉ báo kỹ thuật giảm về vùng quá bán cho nên đồ thị giá có thể xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong phiên tới. Ngoài ra, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể chưa xuyên thủng hoàn toàn mức hỗ trợ 82.86 điểm.
- Xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, trong ngắn hạn, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể hạn chế bán tháo ở nhịp giảm kế tiếp và có thể xem xét mua thăm dò với tỷ trọng thấp.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
FRT	94.50	TĂNG	TĂNG	23/08/2023	T+40	74.80	90.93	26.34%	NẮM GIỮ
DGC	90.20	GIẢM	TĂNG	25/08/2023	T+38	75.10	102.11	20.11%	BÁN
DCM	34.50	TĂNG	TĂNG	05/10/2023	T+9	35.00	34.35	-1.43%	NẮM GIỮ
VGC	49.35	GIẢM	TĂNG	06/10/2023	T+8	50.20	56.39	-1.69%	BÁN
CTD	51.20	TĂNG	TĂNG	09/10/2023	T+7	51.50	50.46	-0.58%	NẮM GIỮ
HAH	36.70	GIẢM	TĂNG	10/10/2023	T+6	40.55	42.26	-9.49%	BÁN
HHV	15.70	GIẢM	TĂNG	10/10/2023	T+6	17.15	17.87	-8.45%	BÁN
PVD	27.00	TĂNG	TĂNG	10/10/2023	T+6	26.50	26.91	1.89%	NẮM GIỮ
SSI	31.45	TĂNG	TĂNG	12/10/2023	T+4	34.00	30.94	-7.50%	NẮM GIỮ
SZC	36.30	GIẢM	TĂNG	12/10/2023	T+4	39.00	41.57	-6.92%	BÁN
DGW	54.30	GIẢM	TĂNG	13/10/2023	T+3	60.70	62.89	-10.54%	BÁN
PVS	38.00	TĂNG	TĂNG	16/10/2023	T+2	39.90	37.37	-4.76%	NẮM GIỮ
TNG	18.80	GIẢM	TĂNG	16/10/2023	T+2	21.60	22.34	-12.96%	BÁN
PDR	23.95	TĂNG	TĂNG	16/10/2023	T+2	26.05	22.94	-8.06%	NẮM GIỮ
BSR	20.80	TĂNG	TĂNG	17/10/2023	T+1	21.50	20.06	-3.26%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
FRT	94.50	TĂNG	TĂNG	23/08/2023	T+40	74.80	90.93	26.34%	90.55	NẮM GIỮ
DGC	90.20	GIẢM	TĂNG	25/08/2023	T+38	75.10	102.11	20.11%	93.66	BÁN
SJS	59.00	TĂNG	TĂNG	31/08/2023	T+34	60.00	57.39	-1.67%	71.69	NẮM GIỮ
FTS	42.15	GIẢM	TĂNG	29/09/2023	T+13	43.00	49.95	-1.98%	51.84	BÁN
GMD	64.10	TĂNG	TĂNG	29/09/2023	T+13	65.80	61.83	-2.58%	76.95	NẮM GIỮ
ANV	36.55	TĂNG	TĂNG	03/10/2023	T+11	38.50	36.44	-5.06%	44.01	NẮM GIỮ
DCM	34.50	TĂNG	TĂNG	05/10/2023	T+9	35.00	34.35	-1.43%	42.18	NẮM GIỮ
DPM	38.20	TĂNG	TĂNG	05/10/2023	T+9	39.30	37.41	-2.80%	43.71	NẮM GIỮ
VGC	49.35	GIẢM	TĂNG	06/10/2023	T+8	50.20	56.39	-1.69%	57.96	BÁN
CTD	51.20	TĂNG	TĂNG	09/10/2023	T+7	51.50	50.46	-0.58%	58.68	NẮM GIỮ
HHV	15.70	GIẢM	TĂNG	10/10/2023	T+6	17.15	17.87	-8.45%	19.31	BÁN
PVD	27.00	TĂNG	TĂNG	10/10/2023	T+6	26.50	26.91	1.89%	30.65	NẮM GIỮ
BMP	89.10	TĂNG	TĂNG	11/10/2023	T+5	90.20	87.97	-1.22%	104.78	NẮM GIỮ
LPB	14.00	TĂNG	TĂNG	11/10/2023	T+5	14.15	13.57	-1.06%	17.62	NẮM GIỮ
PC1	29.90	GIẢM	TĂNG	11/10/2023	T+5	32.70	34.48	-8.56%	37.53	BÁN
PVT	28.00	TĂNG	TĂNG	12/10/2023	T+4	28.90	27.86	-3.11%	33.17	NẮM GIỮ
SZC	36.30	GIẢM	TĂNG	12/10/2023	T+4	39.00	41.57	-6.92%	44.59	BÁN
VHC	76.00	GIẢM	TĂNG	12/10/2023	T+4	82.60	84.23	-7.99%	94.11	BÁN

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
VND	20.00	GIẢM	TĂNG	12/10/2023	T+4	22.20	22.86	-9.91%	26.56	BÁN
DGW	54.30	GIẢM	TĂNG	13/10/2023	T+3	60.70	62.89	-10.54%	71.21	BÁN
DHC	42.60	GIẢM	TĂNG	16/10/2023	T+2	47.30	47.90	-9.94%	55.99	BÁN
KDH	29.60	TĂNG	TĂNG	16/10/2023	T+2	32.00	29.54	-7.50%	35.44	NẮM GIỮ
PDR	23.95	TĂNG	TĂNG	16/10/2023	T+2	26.05	22.94	-8.06%	32.12	NẮM GIỮ
PHR	49.00	TĂNG	TĂNG	16/10/2023	T+2	50.80	48.71	-3.54%	56.56	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CSV	42.45	TĂNG	TĂNG	28/08/2023	T+37	37.20	42.43	14.11%	42.65	NẮM GIỮ
GSP	13.60	TĂNG	TĂNG	12/09/2023	T+26	11.75	13.07	15.74%	12.78	NẮM GIỮ
TCO	11.10	GIẢM	TĂNG	02/10/2023	T+12	12.55	12.39	-11.55%	14.30	BÁN
TDM	42.00	TĂNG	TĂNG	02/10/2023	T+12	41.80	40.47	0.48%	48.87	NẮM GIỮ
TIP	23.65	GIẢM	TĂNG	06/10/2023	T+8	24.80	26.87	-4.64%	29.07	BÁN
HAH	36.70	GIẢM	TĂNG	10/10/2023	T+6	40.55	42.26	-9.49%	48.72	BÁN
BSI	38.50	TĂNG	TĂNG	12/10/2023	T+4	42.20	37.56	-8.77%	49.24	NẮM GIỮ
DRC	23.10	TĂNG	TĂNG	12/10/2023	T+4	24.65	23.04	-6.29%	29.38	NẮM GIỮ
TV2	38.10	GIẢM	TĂNG	13/10/2023	T+3	41.05	42.40	-7.19%	46.45	BÁN
DPR	35.45	TĂNG	TĂNG	14/10/2023	T+2	34.90	33.49	1.58%	38.36	NẮM GIỮ
VIP	12.00	TĂNG	TĂNG	17/10/2023	T+1	12.50	11.42	-4.00%	13.97	NẮM GIỮ
VTO	9.70	TĂNG	TĂNG	17/10/2023	T+1	9.78	9.40	-0.82%	10.98	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.